

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1263** /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày **22** tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường
của dự án Cửa hàng xăng dầu Trung Thiên Tâm**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 4481/TTr-STNMT ngày 17/8/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Cửa hàng xăng dầu Trung Thiên Tâm (sau đây gọi là Dự án) của Công ty TNHH Xây dựng Trung Thiên Tâm (sau đây gọi là Chủ dự án) thực hiện tại xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ dự án chịu trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm về nội dung tham mưu, đề xuất UBND tỉnh đảm bảo phù hợp quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao

thông vận tải, Xây dựng; Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Tư Nghĩa; Chủ tịch UBND xã Nghĩa Kỳ; Giám đốc Công ty TNHH Xây dựng Trung Thiên Tâm và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP, TTHC, CB-TH;
- Lưu: VT, KTN.lqv127



CHỦ TỊCH

Đặng Văn Minh



PHỤ LỤC
CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

của dự án Cửa hàng xăng dầu Trung Thiên Tâm

(Kèm theo Quyết định số 1263 /QĐ-UBND

ngày 22 tháng 8 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

1. Thông tin về dự án

1.1. Thông tin chung

- Tên dự án: Cửa hàng xăng dầu Trung Thiên Tâm.
- Chủ dự án: Công ty TNHH Xây dựng Trung Thiên Tâm (Địa chỉ: số 238 Lê Lợi, phường Chánh Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi).
- Địa điểm thực hiện dự án: xã Nghiã Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

1.2. Phạm vi, quy mô, công suất

- Phạm vi dự án: Dự án được đầu tư xây dựng tại xã Nghiã Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.
- Quy mô dự án: Diện tích xây dựng dự án là 4.457 m².
- Công suất dự án:
 - + Tổng dung tích bồn chứa là 80 m³.
 - + Số lượng cột bơm: 06 cột bơm điện tử.

1.3. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư

1.3.1. Các hạng mục công trình của dự án

Stt	Hạng mục	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)
1	Mái che cột bơm	161	3,6
2	Nhà bán hàng	70	1,6
3	Khu bồn bể	81,27	1,8
4	Bể chứa nước, chứa cát cứu hỏa	4,5	0,1
5	Nhà vệ sinh – tắm	52,65	1,2
6	Nhà để dụng cụ, nhà lưu chứa chất thải nguy hại	53,04	1,2
7	Cầu rửa xe	36	0,8
8	Bể xử lý nước thải	15	0,3
9	Bể tách dầu 4 ngăn	4,32	0,1
10	Sân nền bê tông (bao gồm mương thoát nước)	3.171,22	71,2
11	Bồn hoa cây xanh	808	18,1
Tổng		4.457	100

1.3.2. Các hạng mục công trình xử lý chất thải và bảo vệ môi trường

- Hệ thống thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt: Được thu gom và xử lý sơ bộ bằng bể tự hoại 3 ngăn cùng với nước rửa tay, nước thoát sàn đầu nối vào hệ thống xử lý nước thải tập trung xử lý đạt QCVN 40:2011/BTNMT, cột B, $K_q = 0,9$, $K_f = 1,2$ với công suất $7 \text{ m}^3/\text{ngày.đêm}$.

- Hệ thống thu gom và xử lý nước thải rửa xe: Được thu gom và xử lý sơ bộ bằng mương lắng, sau đó đầu nối vào hệ thống xử lý nước thải tập trung xử lý đạt QCVN 40:2011/BTNMT, cột B, $K_q = 0,9$, $K_f = 1,2$ với công suất $7 \text{ m}^3/\text{ngày.đêm}$.

+ Quy trình hệ thống xử lý nước thải tập trung: Nước thải sinh hoạt và nước thải rửa xe $\rightarrow$ Bể thu gom $\rightarrow$ Bể tách dầu mỡ $\rightarrow$ Bể điều hoà $\rightarrow$ Bể SBR $\rightarrow$ Bể khử trùng $\rightarrow$ Mương thoát nước chung của khu vực.

Thông số các bể xử lý:

TT	Hạng mục	Số lượng (bể)	Kích thước xây dựng (chiều cao bảo vệ 0,3m) L x B x H	Kết cấu
1	Bể thu gom	1	$1\text{m} \times 1\text{m} \times 2,5\text{m}$	BTXM
2	Bể tách dầu	3	$0,8\text{m} \times 0,7\text{m} \times 2,5\text{m}$	BTXM
3	Bể điều hoà	1	$2,3\text{m} \times 1,4\text{m} \times 2,5\text{m}$	BTXM
4	Bể SBR	1	$2,4\text{m} \times 1,3\text{m} \times 2,5\text{m}$	BTXM
5	Bể khử trùng	1	$1\text{m} \times 1\text{m} \times 2,5\text{m}$	BTXM
6	Bể chứa bùn	1	$1,4\text{m} \times 1,4\text{m} \times 2,5\text{m}$	BTXM
7	Tháp khử mùi hôi	1	$D \times H = 0,3 \times 1,35\text{mm}$	SUS 304 thân dày 3mm
8	Nhà vận hành	1	$3,5\text{m} \times 2,5\text{m} \times 3\text{m}$	BTCT, xây gạch

- Nước mưa chảy tràn qua khu vực dự án: Thu gom vào mương thoát nước mưa của dự án $\rightarrow$ Bể tách dầu mỡ $\rightarrow$ Mương thoát nước chung của khu vực. Bể tách dầu mỡ thiết kế 4 ngăn, kết cấu bằng bê tông xi măng, kích thước bể $L \times R \times H = 3,4\text{m} \times 1,2\text{m} \times 1,09\text{m}$.

- Hệ thống thu gom, lưu trữ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường: Thu gom vào thùng Composit thể tích 120-240 lít có nắp đậy.

- Hệ thống thu gom, lưu trữ chất thải nguy hại: Xây dựng kho lưu chứa chất thải nguy hại diện tích 6m^2 (tường xây gạch, mặt sàn bằng bê tông, nền chống thấm, có mái che, hồ thu gom, gờ chống tràn,...), trong kho có bố trí thùng chứa chất thải nguy hại được dán nhãn riêng cho từng loại chất thải.

1.4. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường

Dự án ảnh hưởng đến đất trồng lúa nước 02 vụ với diện tích đất lúa bị chiếm dụng để xây dựng dự án $3.025,4 \text{ m}^2$.

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường

- Trong giai đoạn thi công, xây dựng: Hoạt động giải phóng mặt bằng, chuẩn bị mặt bằng thi công, thi công các hạng mục công trình và hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng phát sinh ra bụi, khí thải, tiếng ồn. Nước thải sinh hoạt của công nhân làm việc tại công trường, nước mưa chảy tràn, nước thải xây dựng, chất thải rắn xây dựng, chất thải rắn sinh hoạt, đất bóc hữu cơ, chất thải nguy hại, nguy cơ gây ảnh hưởng đến cảnh quan, hoạt động giao thông đường bộ và tiềm ẩn nguy cơ tai nạn lao động, tai nạn giao thông, cháy nổ, thiên tai,...

- Trong giai đoạn hoạt động: Hoạt động mua bán xăng dầu, nạp liệu xăng dầu tại Dự án phát sinh ra bụi, hơi xăng dầu, chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại, nước thải sinh hoạt của nhân viên, khách hàng, nước thải rửa xe, nước súc rửa bồn xăng dầu và nguy cơ tai nạn lao động, sự cố cháy nổ,...

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư

3.1. Nước thải, khí thải

3.1.1. Nước thải

* Giai đoạn thi công, xây dựng:

- Nước thải sinh hoạt:

+ Nguồn phát sinh: Từ hoạt động sinh hoạt của công nhân.

+ Lưu lượng phát sinh: Khoảng 1,35 m³/ngày.đêm.

+ Các thông số ô nhiễm đặc trưng: Chủ yếu là chất lơ lửng (TSS), chất hữu cơ (BOD₅), các chất dinh dưỡng (N, P) và Coliform.

- Nước mưa chảy tràn:

+ Lưu lượng phát sinh: 37 m³/h.

+ Các thông số ô nhiễm đặc trưng: Chủ yếu là ô nhiễm cơ học (đất, cát, rác) và dầu mỡ.

- Nước thải xây dựng:

+ Nguồn phát sinh: Từ quá trình tưới ẩm nguyên vật liệu, vệ sinh máy móc, thiết bị thi công.

+ Lưu lượng phát sinh: Khoảng 1-2 m³/ngày.đêm.

+ Các thông số ô nhiễm đặc trưng: Chủ yếu là ô nhiễm cơ học (đất, cát, rác) và dầu mỡ.

* Giai đoạn hoạt động:

- Nước thải sinh hoạt:

- + Nguồn phát sinh: Từ hoạt động sinh hoạt của nhân viên và khách hàng.
- + Lưu lượng phát sinh: Khoảng 1,1 m³/ngày.
- + Các thông số ô nhiễm đặc trưng: Chủ yếu là chất lơ lửng (SS), chất hữu cơ (BOD₅), các chất dinh dưỡng (N, P) và Coliform.
- Nước thải rửa xe:
 - + Nguồn phát sinh: Từ hoạt động rửa xe.
 - + Lưu lượng phát sinh: Khoảng 4,5 m³/ngày.
 - + Các thông số ô nhiễm đặc trưng: Chủ yếu là chất lơ lửng (TSS), dầu mỡ và xà phòng.
- Nước súc rửa bồn xăng định kỳ:
 - + Nguồn phát sinh: Từ hoạt động súc rửa, súc cặn, bảo dưỡng bồn chứa xăng dầu định kỳ.
 - + Lưu lượng phát sinh: Khoảng 0,5 m³/lần/tháng.
 - + Các thông số ô nhiễm đặc trưng: Chủ yếu là dầu mỡ.
- Nước mưa chảy tràn:
 - + Lưu lượng phát sinh: 37 m³/h.
 - + Các thông số ô nhiễm đặc trưng: Chủ yếu là ô nhiễm cơ học (đất, cát, rác) và dầu mỡ.

3.1.2. Bụi và khí thải

- * Giai đoạn thi công, xây dựng:
 - Nguồn phát sinh: Từ quá trình giải phóng mặt bằng, quá trình vận chuyển nguyên vật liệu, thiết bị máy móc; thi công xây dựng các hạng mục công trình; hoạt động của các máy móc thiết bị thi công,...
 - Các thông số ô nhiễm đặc trưng: Bụi, khí thải (CO, SO₂, NO₂...), tiếng ồn, độ rung.
- * Giai đoạn hoạt động:
 - Nguồn phát sinh: Hơi xăng dầu từ hoạt động bơm xăng cho khách hàng; bụi và khí thải từ hoạt động của các phương tiện vận tải ra vào cửa hàng; mùi hôi từ hệ thống xử lý nước thải.
 - Các thông số ô nhiễm đặc trưng: Hơi xăng dầu (Benzen, Toluen, Ethyl Benzen, Xylen, Ethanol,...); Bụi, khí thải (CO, SO₂, NO₂,...); Tiếng ồn; Mùi hôi (H₂S, Amoniac,...).

3.2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại

3.2.1. Chất thải rắn

- * Giai đoạn thi công, xây dựng:
 - Chất thải rắn sinh hoạt:

- + Nguồn phát sinh: Từ hoạt động sinh hoạt của công nhân.
 - + Lượng phát sinh: Khoảng 27 kg/ngày.
 - + Thành phần: Bao ni lông, vỏ đồ hộp, thức ăn thừa...
 - Chất thải rắn xây dựng:
 - + Nguồn phát sinh: Từ hoạt động bóc đất hữu cơ và các loại nguyên vật liệu phục vụ thi công.
 - + Lượng phát sinh: Khối lượng đất bóc hữu cơ khoảng 605,1m³, lượng chất thải khác phát sinh (sắt thép, gạch vỡ, vỏ bao xi măng,...) khoảng 20 kg/ngày.
 - + Thành phần: Đất bóc hữu cơ, xà bần, gỗ vụn, bao bì nguyên vật liệu, các loại đất, đá, xi măng và các nguyên vật liệu khác còn dư thừa.
 - * Giai đoạn hoạt động:
 - Chất thải rắn sinh hoạt:
 - + Nguồn phát sinh: Từ hoạt động sinh hoạt của nhân viên, khách hàng.
 - + Lượng phát sinh: 5 kg/ngày.
 - + Thành phần: Bao ni lông, vỏ đồ hộp, thức ăn thừa,...
 - Chất thải rắn thông thường: Giấy đã qua sử dụng, các loại chất thải văn phòng.
 - Chất thải rắn thông thường:
 - + Nguồn phát sinh: Từ hoạt động văn phòng và bùn thải từ hệ thống xử lý nước thải.
 - + Lượng phát sinh: Khối lượng bùn thải khoảng 0,04 kg/ngày và lượng chất thải từ hoạt động văn phòng khoảng 2 kg/ngày.
 - + Thành phần: Bùn thải từ hệ thống xử lý nước thải, các loại chất thải rắn văn phòng, giấy đã qua sử dụng,...
- 3.2.2. Chất thải nguy hại
- * Giai đoạn thi công, xây dựng:
 - Nguồn phát sinh: Từ hoạt động sửa chữa, bảo dưỡng máy móc thiết bị thi công.
 - Lượng phát sinh: Khoảng 1 -2 kg/tháng.
 - Thành phần: Dầu mỡ thải, giẻ lau dính dầu mỡ, thùng chứa dầu,...
 - * Giai đoạn hoạt động:
 - + Nguồn phát sinh: Quá trình bảo dưỡng thiết bị, xả cặn dầu định kỳ.
 - + Lượng phát sinh: Khoảng 21,5 kg/tháng.

+ Thành phần: Giẻ lau dính dầu, dụng cụ dính dầu thải bỏ, cặn xăng dầu thải, pin thải, bóng đèn huỳnh quang thải,...

3.3. Tiếng ồn, độ rung

* Giai đoạn thi công, xây dựng:

Nguồn phát sinh: Hoạt động của máy móc, thiết bị thi công san ủi,... và hoạt động của xe vận chuyển nguyên vật liệu.

* Giai đoạn hoạt động:

Nguồn phát sinh: Từ hoạt động của các phương tiện giao thông ra vào cửa hàng xăng dầu.

3.4. Các tác động khác

* Giai đoạn thi công, xây dựng:

- Tác động do tai nạn lao động.
- Tác động do tai nạn giao thông.
- Tác động do sự cố cháy nổ.
- Tác động do sự cố thiên tai.

* Giai đoạn hoạt động:

- Tác động do tai nạn lao động.
- Tác động do sự cố cháy nổ.

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án đầu tư

4.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, khí thải

4.1.1. Đối với thu gom và xử lý nước thải

* Giai đoạn thi công, xây dựng:

- Nước thải sinh hoạt: Lắp đặt nhà vệ sinh tạm cho công nhân, hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom và xử lý theo quy định. Khi công trình hoàn thành sẽ tháo dỡ và san lấp trả lại mặt bằng hiện trạng dự án.

- Nước mưa chảy tràn: Thường xuyên khơi thông các dòng chảy tự nhiên để thuận lợi cho việc thoát nước.

- Nước thải xây dựng: Tạo các mương, rãnh thoát nước và lắng cặn trước khi ra ngoài môi trường.

* Giai đoạn hoạt động:

- Nước thải sinh hoạt: Được thu gom và xử lý sơ bộ bằng bể tự hoại 3 ngăn cùng với nước rửa tay, nước thoát sàn đầu nối vào hệ thống xử lý nước thải tập trung xử lý đạt QCVN 40:2011/BTNMT, cột B, $K_q = 0,9$, $K_f = 1,2$ với công suất $7 \text{ m}^3/\text{ngày.đêm}$.

- Nước thải rửa xe: Được thu gom và xử lý sơ bộ bằng mương lắng, sau đó đầu nối vào hệ thống xử lý nước thải tập trung xử lý đạt QCVN 40:2011/BTNMT, cột B, $K_q = 0,9$, $K_f = 1,2$ với công suất $7 \text{ m}^3/\text{ngày.đêm}$.

- Quy trình hệ thống xử lý nước thải tập trung: Nước thải sinh hoạt và nước thải rửa xe $\rightarrow$ Bể thu gom $\rightarrow$ Bể tách dầu mỡ $\rightarrow$ Bể điều hoà $\rightarrow$ Bể SBR $\rightarrow$ Bể khử trùng $\rightarrow$ Mương thoát nước chung của khu vực.

- Nước súc rửa bồn xăng dầu: Thu gom $\rightarrow$ Lưu chứa tạm thời $\rightarrow$ Hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom và xử lý.

- Nước mưa chảy tràn: Thu gom vào mương thoát nước mưa của dự án $\rightarrow$ Bể tách dầu mỡ $\rightarrow$ Mương thoát nước của khu vực.

4.1.2. Đối với xử lý bụi, khí thải

* Giai đoạn thi công, xây dựng:

- Các phương tiện vận chuyển được phủ bạt, che kín để tránh phát tán bụi ra môi trường xung quanh, xe chạy đúng tốc độ, đúng lộ trình.

- Đảm bảo an toàn giao thông, chạy đúng tốc độ quy định khi đi trong khu dân cư.

- Thường xuyên phun nước giảm bụi trên đường vận chuyển (đặc biệt là vào các ngày khô hanh).

- Tổ chức thu gom, quét dọn đất đá rơi vãi khi vận chuyển nguyên vật liệu thi công.

* Giai đoạn hoạt động:

- Giảm thiểu ô nhiễm do hơi xăng dầu:

+ Bồn chứa luôn ở tình trạng kín;

+ Lưu chứa các sản phẩm xăng, dầu theo đúng khả năng chứa đầy của bồn;

+ Các bồn chứa sẽ luôn được kiểm soát và chống nóng bằng cách: đo nhiệt độ, phun nước tưới mát thành bồn, sơn bằng sơn cao cấp cách nhiệt hoặc phản xạ nhiệt;

+ Kiểm tra định kỳ hệ thống bồn chứa, hệ thống đường ống, mặt bích, các khớp nối, hệ thống các van, các mối hàn nhằm phát hiện và sửa chữa kịp thời những chỗ rò rỉ hoặc hư hỏng.

- Giảm thiểu ô nhiễm do bụi, khí thải từ các phương tiện vận chuyển: Chủ dự án sẽ bố trí khu vực trồng cây xanh trong khuôn viên để điều hòa vi khí hậu và giảm phát tán khói bụi của phương tiện giao thông.

4.2. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại

4.2.1. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn thông thường

* Giai đoạn thi công, xây dựng:

- Chất thải rắn sinh hoạt: Trang bị các thùng thu gom chất thải rắn tại công trường thi công, hợp đồng với đơn vị chức năng đến thu gom và đưa đi xử lý theo đúng quy định.

- Chất thải rắn xây dựng:

- + Đất bóc hữu cơ: Khoảng 404 m³ được sử dụng để trồng cây trong khuôn viên dự án và khối lượng còn lại (201,1 m³) được sử dụng ngoài khuôn viên dự án để cải tạo đất sản xuất nông nghiệp tại vị trí thửa đất số 1268, 1269, 173 thuộc tờ bản đồ số 16, xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa.

- + Chất thải xây dựng khác (sắt thép, gạch vỡ, vỏ bao xi măng,...): Tận dụng lại và bán phế liệu, số ít còn lại thu gom riêng vào nơi lưu chứa tạm thời tại khu vực dự án và hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom xử lý.

- * Giai đoạn hoạt động:

- Chất thải rắn sinh hoạt: Thu gom vào thùng Composit thể tích 240 lít có nắp đậy và hợp đồng với đơn vị có chức năng xử lý theo quy định.

- Chất thải rắn thông thường: Thu gom vào thùng Composit thể tích 120 lít có nắp đậy và hợp đồng với đơn vị có chức năng xử lý theo quy định.

4.2.2. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại

- * Giai đoạn thi công, xây dựng: Bố trí các thùng chuyên dụng để thu gom, đặt tại kho lưu giữ tạm thời và hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom xử lý theo quy định.

- * Giai đoạn vận hành: Thu gom, lưu trữ vào kho chứa chất thải nguy hại diện tích 6m², định kỳ giao cho đơn vị có chức năng thu gom và xử lý theo đúng quy định.

4.3. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung

- * Giai đoạn thi công, xây dựng:

- Phương tiện sử dụng không chở vượt quá tải trọng cho phép, tắt máy khi không cần thiết.

- Bố trí lịch thi công hợp lý, không hoạt động các thiết bị cơ giới có khả năng gây ồn lớn trong thời gian nghỉ ngơi buổi trưa và buổi tối của người dân.

- Thực hiện bảo dưỡng thiết bị, máy móc thi công thường xuyên trong suốt thời gian thi công.

- Quy chuẩn áp dụng:

- + QCVN 26:2010/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về tiếng ồn.

- + QCVN 27:2010/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về độ rung.

- * Giai đoạn hoạt động: Trồng cây xanh dọc theo khuôn viên cửa hàng sẽ vừa giúp tạo cảnh quan, điều hòa không khí, vừa góp phần hạn chế tiếng ồn.

- Quy chuẩn áp dụng:

+ QCVN 26:2010/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về tiếng ồn.

+ QCVN 27:2010/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về độ rung.

4.4. Phương án phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường

* Giai đoạn thi công, xây dựng:

- Sự cố cháy nổ: Trang bị các dụng cụ chữa cháy tại các khu vực lán trại trên các công trường: bình chữa cháy, bồn chứa nước chữa cháy, máy bơm nước... để sẵn sàng chữa cháy nếu xảy ra sự cố cháy nổ; khi lắp đặt hệ thống đèn điện, phải thực hiện cẩn thận, đúng yêu cầu kỹ thuật tránh gây chập điện dẫn đến cháy nổ hoặc điện bị rò rỉ vào mùa mưa.

- Tai nạn lao động: Trang bị đầy đủ, đúng chủng loại các phương tiện bảo hộ lao động và thực hiện các chế độ về an toàn, vệ sinh lao động đối với người lao động theo quy định của Nhà nước.

- Tai nạn giao thông: Tổ chức phân luồng giao thông và bố trí biển báo tại các khu vực có dân cư qua lại, khu vực giáp đường giao thông để hạn chế tối đa các khả năng xảy ra tai nạn giao thông; kiểm tra, xác nhận hiện trạng đường giao thông, trong phạm vi dự án, sau khi kết thúc quá trình thi công, tiến hành kiểm tra, sửa chữa các đoạn đường vào dự án bị hư hỏng (nếu có) do xe vận chuyển đất, đá,... nguyên vật liệu cho dự án gây nên.

- Sự cố do thiên tai: Công tác thi công cần tránh các ngày mưa gió, bão lũ trong năm. Thường xuyên cập nhập thông tin về thời tiết của khu vực, nhất vào mùa mưa lũ, để có phương án phòng tránh, di dời các máy móc thiết bị, giải tán công nhân trên công trường kịp thời trước khi bão, lũ xuất hiện.

* Giai đoạn hoạt động:

- An toàn lao động:

+ Tất cả cán bộ, nhân viên của Cửa hàng xăng dầu đều được đào tạo kiến thức về an toàn lao động. Người lao động được trang bị bảo hộ lao động đầy đủ theo quy định của doanh nghiệp. Có nội quy an toàn lao động và toàn thể người lao động phải tuyệt đối chấp hành.

+ Các trang thiết bị sử dụng điện đều có hệ thống tự ngắt khi có chập điện xảy ra.

+ Bố trí phòng y tế, tủ thuốc cơ quan và trang bị các trang thiết bị, dụng cụ vật tư y tế để kịp thời sơ cấp cứu ngay tại khu vực khi có sự cố xảy ra.

- Phòng chống cháy nổ:

+ Các hạng mục công trình của dự án phải tuân thủ đúng các quy định về phòng cháy chữa cháy ngay từ khâu thiết kế. Đảm bảo sau khi hoàn thành đưa vào sử dụng thì công trình được cơ quan chức năng thẩm định và cấp giấy phép về phòng cháy chữa cháy, đảm bảo các điều kiện quy định về kinh doanh các dịch vụ của dự án.

+ Trong quá trình hoạt động kinh doanh, cán bộ, nhân viên trong đơn vị phải thực hiện đúng tiêu lệnh phòng cháy chữa cháy được niêm yết công khai.

- Phòng ngừa sự cố tràn dầu:

+ Kiểm tra toàn bộ hệ thống bồn chứa để xem có dấu hiệu nào của xăng dầu rò rỉ như mùi, hoặc tiếng xì hơi;

+ Không được làm hỏng bất kỳ bộ phận nào của một hệ thống cố định.

+ Bồn chứa thường do các hãng sản xuất lớn chế tạo, có độ an toàn kỹ thuật cao, được kiểm định ban đầu và định kỳ (2 – 3 năm một lần).

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án

TT	Thành phần môi trường	Thông số	Vị trí giám sát	Quy chuẩn so sánh	Tần suất giám sát
I Trong giai đoạn thi công xây dựng					
1.1	Không khí xung quanh	Tiếng ồn, Tổng bụi lơ lửng (TSP), SO ₂ , NO ₂ , CO	Tại khu vực dự án	QCVN 05:2013/BTNMT; QCVN 26:2010/BTNMT	03 tháng/lần
1.2	Chất thải rắn	Giám sát về thành phần, khối lượng, biện pháp thu gom và xử lý	Khu vực dự án, tại vị trí lưu giữ tạm thời	-	03 tháng/lần
II Trong giai đoạn hoạt động					
1	Nước thải	Không thuộc đối tượng phải quan trắc nước thải định kỳ theo quy định tại Điều 97 Nghị định 08/2022/NĐ-CP.			
2	Chất thải rắn	Giám sát về thành phần, khối lượng, biện pháp thu gom và xử lý	Kho lưu chứa chất thải	-	03 tháng/lần

6. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác

- Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy phạm kỹ thuật và các quy định của pháp luật hiện hành trong quá trình thẩm định, phê duyệt thiết kế và thi công các hạng mục công trình của dự án.

- Đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông và phòng chống cháy nổ trong quá trình thực hiện dự án theo đúng quy định pháp luật.

- Đảm bảo tính chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin, số liệu và kết quả tính toán trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Giám sát, thực hiện, bảo đảm toàn bộ nước thải xây dựng, nước thải sinh hoạt phát sinh trong quá trình thực hiện dự án được thu gom, xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành; đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản có liên quan.

- Thực hiện giám sát, quản lý chặt chẽ, đảm bảo toàn bộ chất thải sinh hoạt, chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại phát sinh từ các hoạt động của dự án đều được thu gom, xử lý, đáp ứng các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường, các văn bản pháp luật có liên quan và các quy định trên địa bàn tỉnh; chỉ được phép đổ thải các loại bùn, đất, đá thải, phế liệu xây dựng phát sinh trong quá trình thực hiện dự án vào đúng các vị trí đã được chính quyền địa phương chấp thuận và phải có biện pháp quản lý, kỹ thuật bảo đảm các yêu cầu về an toàn vệ sinh môi trường trong quá trình thu gom, vận chuyển, đổ thải.

- Thực hiện các biện pháp quản lý và giải pháp giảm thiểu tác động của nước mưa chảy tràn, úng ngập do việc thực hiện dự án; xây dựng, đấu nối và vận hành mạng lưới thu gom, thoát nước mưa, đảm bảo các yêu cầu về tiêu thoát nước và các điều kiện vệ sinh môi trường trong quá trình thi công xây dựng và vận hành dự án.

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chương trình giám sát môi trường và các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường; cập nhật, lưu giữ số liệu giám sát để cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường kiểm tra khi cần thiết.

- Trong quá trình thực hiện Dự án, nếu để xảy ra sự cố ảnh hưởng đến môi trường cũng như hoạt động của các dự án, khu dân cư xung quanh thì Chủ dự án phải dừng các hoạt động của dự án, thực hiện các biện pháp khắc phục, báo cáo cho các cơ quan liên quan để có phương án xử lý kịp thời.

- Chủ dự án chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật, Nhân dân nếu để xảy ra tình trạng ngập úng; ô nhiễm môi trường; hư hỏng đường sá, cầu cống; tai nạn giao thông trong quá trình thi công và vận hành dự án./.